

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1263/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, Tổ 14, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Ô1/61, khu phố T, thị trấn G, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1990; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường T, Tổ 14, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Minh H.

Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Minh H đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 112, quyền số 01/2010 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/8/2010.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Đôi bên xác nhận có 01 con chung tên Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 04/7/2011.

Ông H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Minh

T. Ghi nhận sự tự nguyện của Ông H không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Về tài sản chung: Đôi bên xác nhận không có.

Về nợ chung: Đôi bên xác nhận không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0045326 ngày 30/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; hoàn trả cho bà T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Củ Chi;
- UBND xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thạch Vũ